

Số: 246/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố B, ngày 29 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã thụ lý số: 93/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Đỗ Huy H, sinh năm 1975;

Địa chỉ: ấp H, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Phi Y, sinh năm 1978;

Địa chỉ: 3 khu phố A, phường D, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 21 tháng 8 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, ngày 21 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Đỗ Huy H và bà Nguyễn Thị Phi Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: có hai con chung là Đỗ Huy Hoàng Q, sinh ngày 04/7/2008 và Đỗ Nguyên C, sinh ngày 18/12/2011. Sau khi ly hôn, ông H là người trực tiếp nuôi cả hai con chung.

Ghi nhận việc ông H không yêu cầu bà Y cấp dưỡng cho con

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Ông **Đỗ Huy H** và bà **Nguyễn Thị Phi Y** tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông **Đỗ Huy H** và bà **Nguyễn Thị Phi Y** đều khai không có.

- Về án phí: Ông **Đỗ Huy H** tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0002673 ngày 09/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre phải hoàn lại cho ông **Đỗ Huy H** số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND –TP Bến Tre (1);
- **Chi cục THADS - TP Bến Tre** (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã Bình Ninh,
huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;
- Các bên đương sự (2b) ;
- Lưu HS, VP (2b).

THẨM PHÁN

Phạm Thị Xuân Thi